

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 280/2022/DS-ST

Ngày: 25-7-2022

V/v “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Cẩm Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Thanh Hiền
2. Ông Nguyễn Minh Toàn

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà H Mai Chi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXX-ST ngày 07 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** **Lê Thị H**, sinh năm 1962;

Địa chỉ: 148 phường 2, đường PTG, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

**- Bị đơn:** **Trần Thị L (TA)**, sinh năm 1937;

Địa chỉ: tổ 24 Ấp TTA, xã BÐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

(Bà H có mặt, bà L có đơn xin vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Trong Đơn khởi kiện ngày 20 tháng 01 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Thị H trình bày:*

Do có quen biết nên bà Trần Thị L có vay của bà Lê Thị H 02 lần với số tiền tổng cộng là 115.000.000đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 20/9/2020 vay số tiền 75.000.000đồng, hẹn trả vào ngày 30/3/2021, khi vay không có thỏa thuận lãi suất và có làm biên nhận, bà L có ký tên vào biên nhận.

- Ngày 16/11/2020 vay số tiền 40.000.000đồng, hẹn trả trong vòng 06 tháng, khi vay không có thỏa thuận lãi suất và có làm biên nhận, bà L có ký tên vào biên nhận.

Bà L không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền vay như đã thỏa thuận ở các biên nhận tiền. Bà H đã nhiều lần yêu cầu bà L trả số tiền đã vay nhưng bà L cứ hứa hẹn mà không thực hiện. Nay Bà H yêu cầu bà L trả cho Bà H số tiền 115.000.000đồng và yêu cầu tính lãi đến ngày Tòa án xét xử, với lãi suất 0,83%/tháng, yêu cầu trả khi bản án có hiệu lực pháp luật.

*Trong Đơn xin rút một phần khởi kiện ngày 07/7/2022, bà Lê Thị H trình bày:*

Bà H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện theo đơn khởi kiện đề ngày 20/01/2022 về việc yêu cầu bà Trần Thị L trả cho Bà H số tiền 75.000.000đồng. Bà H xác định chỉ yêu cầu bà L trả cho Bà H số tiền 40.000.000đồng và tiền lãi với lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 16/11/2020 cho đến ngày Tòa án xét xử, yêu cầu trả khi bản án có hiệu lực pháp luật.

*\* Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/4/2022 và ngày 01/7/2022, bà Trần Thị L trình bày:*

Bà L thừa nhận vào năm 2020 do cần tiền chuộc xe máy cho con ruột là Huỳnh Phúc L1 nên bà L có vay của bà Lê Thị H số tiền 40.000.000đồng, Bà H đã làm sẵn biên nhận và yêu cầu bà L ký tên, ghi họ tên nên bà L có ký tên và ghi họ tên vào biên nhận 40.000.000đồng ngày 16/11/2020. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của Bà H thì bà L đồng ý trả số tiền 40.000.000đồng nhưng xin trả dần và xin không trả lãi. Còn đối với số tiền 75.000.000đồng, bà L không có vay của Bà H, cũng không ký tên, ghi họ tên vào biên nhận.

*Tại phiên tòa;*

Nguyên đơn Lê Thị H yêu cầu bà Trần Thị L trả cho Bà H số tiền 40.000.000đồng và tiền lãi với lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 17/6/2021 cho đến ngày Tòa án xét xử, yêu cầu trả khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn Trần Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị H.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Trần Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo đơn xin rút một phần khởi kiện ngày 07/7/2022 và tại phiên tòa, Bà H rút yêu cầu bà Trần Thị L trả cho Bà H số tiền 75.000.000đồng, chỉ yêu cầu bà L trả cho Bà H số tiền 40.000.000đồng và tiền lãi với lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 17/6/2021 cho đến ngày Tòa án xét xử, yêu cầu trả khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đây là sự tự nguyện của Bà H nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu của bà Lê Thị H về việc yêu cầu bà Trần Thị L trả cho Bà H số tiền vốn còn nợ là 40.000.000đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Trần Thị L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đơn khởi kiện ngày 20 tháng 01 năm 2022 và các chứng cứ do nguyên đơn giao nộp. Bà Trần Thị L thừa nhận còn nợ

bà Lê Thị H 40.000.000đồng theo biên nhận ngày 16/11/2020. Do đó Hội đồng xét xử ghi nhận và xác định bà Trần Thị L còn nợ lại bà Lê Thị H số tiền 40.000.000đồng. Từ ngày vay tiền đến nay, bà L chưa trả cho Bà H số tiền nào là vi phạm nghĩa vụ của vay theo quy định tại Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự.

[2.3] Đối với yêu cầu của bà Lê Thị H về việc yêu cầu bà Trần Thị L trả cho Bà H số tiền lãi của số vốn 40.000.000đồng, với lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 17/6/2021 cho đến ngày Tòa án xét xử.

Xét thấy, khi vay tiền Bà H và bà L không có thỏa thuận về lãi suất, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự để xem xét về tiền lãi, cụ thể:

Theo khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự quy định:

*“4. Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác”*

Điều 468 Bộ luật dân sự quy định:

*“ 1. Lãi suất vay do các bên thỏa thuận.*

*Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác...*

*2. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ”*

Do đó, mức lãi suất (0,83%/tháng) và thời gian tính lãi (từ ngày 17/6/2021 đến ngày xét xử là: 13 tháng 08 ngày) đối với số tiền 40.000.000đồng mà Bà H yêu cầu là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Số tiền lãi cụ thể mà bà L phải trả cho Bà H là:

$[13 \text{ tháng} \times 0,83\% / \text{tháng} \times 40.000.000\text{đồng}] + [08\text{ngày} \times (0,83\% / \text{tháng} / 30 \text{ ngày}) \times 40.000.000\text{đồng}] = 4.404.500\text{đồng}.$

[2.4] Xét yêu cầu xin trả dần và xin không tính lãi của bị đơn không được nguyên đơn chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin trả dần và xin không tính lãi của bị đơn.

[2.5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị L có nghĩa vụ chịu án phí đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nhưng được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 và khoản 3 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị H.

Buộc bị đơn Trần Thị L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Lê Thị H số tiền vốn là 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng), tiền lãi là 4.404.500đồng (Bốn triệu bốn trăm linh bốn nghìn năm trăm đồng), tổng cộng là 44.404.500đồng (Bốn mươi bốn triệu bốn trăm linh bốn nghìn năm trăm đồng). Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Lê Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Trần Thị L chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với

thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí.

3/ Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành, TG;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**ĐÃ KÝ**

**Bùi Thị Cẩm Loan**